

Số: 01/2020/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 03 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019, về việc các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2019/TLST – DS ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Trương Ngọc L, sinh năm 1972 bà Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1973.

HKTT: Thôn 2, xã ĐL, huyện BD, tỉnh BP.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ninh Thị Nguyên H, sinh năm 1987.

HKTT: Ấp 9, xã TL, huyện DP, tỉnh BP.

Địa chỉ: Khu Đức Lập, T.Tr Đức Phong, huyện BD, tỉnh BP.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Trần Thái B, sinh năm 1978 bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1982. (Ông B ủy quyền cho bà Nh)

HKTT: Thôn 2, xã ĐL, huyện BD, tỉnh BP.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

a. Vợ chồng ông Trần Thái B bà Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng ông Trương Ngọc L bà Phạm Thị Ngọc D số tiền vay 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), thời hạn trả cuối cùng là ngày 14/01/2020.

b. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm vụ án là 21.000.000đ, bị đơn ông Trần Thái B bà Nguyễn Thị Nh tự nguyện nhận nộp.

Ông Trương Ngọc L bà Phạm Thị Ngọc D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.000.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0009859 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh B Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

NGUYỄN VĂN HUỆ